# PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 13 In the school canteen · L1–2 (SGK tr. 57–58)

Tuần 27

Họ và tên: ..... Lớp: .....



## Bài 1: Write the letter – viết chữ N hoa, n thường theo mẫu

**Mẫu: Nn Nn Nn**

*Mỗi dòng một chữ: dòng trên chữ N hoa, dòng dưới chữ n thường. Chưa cần viết từ.*

## Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

 ☐us

 ☐ake

 ☐eaf

 ☐emons

 ☐oodles

## Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

 ☐uts

 ba☐anas

 s☐n

 tr☐ck

## Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

| | | | |
|---|---|---|---|
|  | ● | ● | sun |
|  | ● | ● | bananas |
|  | ● | ● | bus |
|  | ● | ● | nuts |
|  | ● | ● | noodles |

## Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «noodles» – chữ cái đầu là: (n) (i) (g)
2. Bố mẹ đọc «nuts» – chữ cái đầu là: (g) (n) (h)
3. Bố mẹ đọc «bananas» – chữ cái đầu là: (l) (c) (b)
4. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào? (u) (e) (o)

onthi.app · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

# ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 27

## Bài 1: Write the letter – viết chữ N hoa, n thường theo mẫu

Nn

## Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

🚌 – bus 🏞️ – lake 🍃 – leaf 🍋 – lemons 🍜 – noodles

## Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

🥜 – nuts 🍌 – bananas ☀️ – sun 🚛 – truck

## Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🍜 – noodles 🥜 – nuts 🍌 – bananas 🚌 – bus ☀️ – sun

## Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. A (n) 2. B (n) 3. C (b) 4. A (u)



onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án